

Số: 3452/BHXH-CSYT

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2023

*V/v triển khai thực hiện Nghị  
định số 75/2023/NĐ-CP*

**Kính gửi:** - Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;  
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.  
(sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội các tỉnh)

Ngày 23/10/2023, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam nhận được Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT). Để kịp thời triển khai thực hiện Nghị định số 75/2023/NĐ-CP, BHXH Việt Nam đề nghị BHXH các tỉnh thực hiện một số nội dung như sau:

**1. Cấp thẻ, đổi thẻ BHYT theo quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP**

1.1. Chuyển đổi mã mức hưởng BHYT theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP, cụ thể:

- Đổi mức hưởng BHYT từ mã 4 sang mã 2 đối với Người tham gia kháng chiến và bảo vệ Tổ quốc (có mã đối tượng<sup>1</sup> KC) quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Đổi mức hưởng BHYT từ mã 4 sang mã 3 đối với Người phục vụ người có công với cách mạng sống ở gia đình (có mã đối tượng PV) quy định tại khoản 19 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP<sup>2</sup>.

1.2. Bổ sung mã đối tượng và mã mức hưởng BHYT ghi trên thẻ BHYT đối với người tham gia BHYT mới được quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP và Nghị định số 131/2021/NĐ-CP

Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về mã số ghi trên thẻ BHYT, BHXH các tỉnh phối hợp với đơn vị quản lý đối tượng rà soát, lập danh sách và cấp thẻ BHYT của các đối tượng được bổ sung tại Nghị định 75/2023/NĐ-CP, như sau:

- Vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 16 của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng<sup>3</sup>: mã đối tượng ký hiệu là TG và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 3; mã khối quản lý là WG, mã khối thống kê là 37.

- Người dân các xã an toàn khu, vùng an toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ hiện đang thường trú tại các xã an toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã được cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú<sup>4</sup>: mã đối tượng ký hiệu là

**AK** và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 2; mã khối quản lý là WK, mã khối thống kê là 61.

- Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ<sup>5</sup>: mã đối tượng ký hiệu là **DS** và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 3; mã khối quản lý là WS, mã khối thống kê là 62.

1.3. Trường hợp người tham gia BHYT đồng thời thuộc nhiều đối tượng khác nhau, BHXH các tỉnh rà soát, đối chiếu dữ liệu đang quản lý với các trường hợp có tên trong hồ sơ đối mức hưởng và danh sách đối tượng đổi thẻ mới, nếu thẻ BHYT cũ cấp theo đối tượng khác có mức hưởng thấp hơn so với quy định mới, thì theo mức hưởng cao nhất.

## **2. Thủ tục KCB BHYT thực hiện theo quy định sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP:**

Người tham gia BHYT khi KCB phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh hoặc căn cước công dân; trường hợp xuất trình thẻ BHYT chưa có ảnh thì phải xuất trình thêm một trong các giấy tờ tùy thân có ảnh do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc giấy xác nhận của công an cấp xã hoặc giấy tờ khác có xác nhận của cơ sở giáo dục nơi quản lý học sinh, sinh viên; các giấy tờ chứng minh nhân thân hợp pháp khác hoặc giấy tờ được định danh điện tử mức độ 2 theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.

## **3. Thanh toán chi phí KCB BHYT trong giai đoạn chuyển tiếp thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP:**

Người tham gia bảo hiểm y tế vào cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị trước ngày Nghị định này có hiệu lực nhưng ra viện từ ngày Nghị định này có hiệu lực thì được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán trong phạm vi được hưởng và mức hưởng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế, theo quy định tại các điểm b, c, d, đ, g và h khoản 1, các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 14 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định này.

## **4. Tổ chức thực hiện**

4.1. BHXH các tỉnh chủ động phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị liên quan tại địa phương rà soát, cấp thẻ BHYT, chuyển đổi mã mức hưởng BHYT đúng đối tượng và thực hiện các quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP.

4.2. Trung tâm Công nghệ thông tin hỗ trợ BHXH các tỉnh đáp ứng việc cấp thẻ, chuyển đổi mã mức hưởng BHYT theo hướng dẫn tại văn bản này.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH các tỉnh tổ chức thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo BHXH Việt Nam xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH VN (để t/h);
- Lưu: VT, CSYT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Hòa**

1 Mã đối tượng theo Quyết định số 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về mã số ghi trên thẻ BHYT

2 Được bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 183 của Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng

3 Được bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 183 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP;

4 Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP;

5 Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP;